**ĐỒ ÁN CUỐI KỲ**

**LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG:**

**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ LINQ**

**TRONG MÔ PHỎNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ GIAO DỊCH NGÂN HÀNG**

**Danh sách sinh viên:**

Phạm Xuân Thắng 15110127

Trần Ngọc Khoa 15110064

**TẠI CÁC TRỤ ATM**

1. **Nội dung**

Thiết kế CSDL cho việc quản lý việc rút tiền tại các trụ máy ATM

Mỗi ngân hàng có nhiều chi nhánh nhưng một chi nhánh chỉ thuộc về một ngân hàng.

Mỗi chi nhánh ngân hàng có một mã số để phân biệt chi nhánh này với chi nhánh khác trong cùng một hệ thống Ngân hàng và tên chi nhánh. Thông tin về ngân hàng gồm có mã số ngân hàng và tên ngân hàng.

Mỗi trụ máy ATM sẽ có một mã số để quản lý. Mỗi chi nhánh ngân hàng sẽ quản lý các máy ATM trong khu vực mà chi nhánh chịu trách nhiệm. Biết được mã số của trụ máy ATM, sẽ biết được các thông tin như mã chi nhánh quản lý, tình trạng hoạt động của trụ máy ATM, và nơi đặt máy ATM.

Một tài khoản của một ngân hàng sẽ có một mã số tài khoản. Một ngân hàng thì có nhiều tài khoản. Dựa vào mã số tài khoản để biết được thông tin liên quan đến tài khoản như tên tài khoản. Một tài khoản thuộc về một khách hàng. Một khách hàng có thể mở một hay nhiều tài khoản tại ngân hàng. Thông tin về khách hàng bao gồm họ tên của khách hàng đã mở tài khoản kèm theo địa chỉ của khách hàng.

Mỗi thẻ ATM mà ngân hàng cung cấp cho khách hàng sẽ có một mã số (MaThe). Dựa vào mã thẻ có thể biết được loại thẻ ATM mà khách hàng đang sử dụng, mã số tài khoản, thời hạn mà thẻ ATM được phép sử dụng, cũng như tổng số tiền giao dịch giới hạn trong một ngày là bao nhiêu. Một thẻ thì thuộc về một tài khoản nhưng một tài khoản của khách hàng có thể được dùng để xin cấp một hay nhiều thẻ ATM khác nhau.

Khi khách hàng đến trụ máy ATM để thực hiện giao dịch rút tiền, sau mỗi giao dịch, hệ thống sẽ ghi nhận một mã số giao dịch cho lần giao dịch đó. Với mỗi mã số giao dịch, có thể biết được mã thẻ ATM mà người giao dịch đã dùng, ngày giờ giao dịch, số tiền trong lần giao dịch đó, và tổng số tiền giao dịch trong ngày.

1. **Xây dựng sơ đồ ERD**
2. **Xây dựng sơ đồ quan hệ**

**LOAISACH**(MaLoaiSach,LoaiSach)

**SACH**(MSSACH,TenSach,MaTG,MaNXB,MaLoaiSach,NamXB,LanXB,SoLuong)

**NXB**(MaNXB,TenNXB,DiaChiNXB,ThongTinKhac)

**TACGIA(**MaTG,TenTG,GioiTinh,DiaChi,SDT)

**BAOCAOSACH**(MSSACH,MSNV,TinhTranh,XuLy)

**CHITIETPHIEUMUON(**SoPhieuMuon,MSSACH,HanTra)

**MUONSACH**(SoPhieuMuon,MSDG,MSNV,NgayMuon)

**TRASACH**(SoPhieuMuon,MSSACH,MSNV,NgayTra)

**PHAT(**MSSACH,MSDG,LyDoPhat,TienNop)

**NHANVIEN**(MSNV,HoTenNV,DiaChi,NgaySinh,GioiTinh,SDT,Email)

**DOCGIA**(MSDG,HoTen,DiaChi,NgaySinh,GioiTinh,Email)